TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **187** /2023/HNGĐ-ST.
Ngày 16 / 6 /2023
Về việc: Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà **Đào Thị Thu Thuỷ**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hà Hữu Bình**

2. Bà **Lê Thị Thảo**

- *Thư ký phiên toà*: Bà **Mai Thị Huệ** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 08/2023/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/5/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Vũ Ngọc H**, sinh năm 1975

Địa chỉ: Xóm 13, xã T, thành phố T, tỉnh T.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Chị **Phí Thị H**, sinh năm 1974

Địa chỉ: Xóm 13, xã T, thành phố T, tỉnh T.

Nơi ở hiện nay: Tổ 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh H.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Vũ Ngọc H và chị Phí Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 01/6/2001 tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện V, tỉnh H. Sau khi kết hôn, thời gian đầu anh chị sinh sống thị trấn V, huyện V, tỉnh H đến năm 2005 thì chuyển về chung sống cùng nhà với mẹ đẻ của anh H tại xóm 13, xã T, thành phố T, tỉnh T. Theo anh H thì quá trình chung sống vợ chồng thời gian đầu hòa thuận, cùng nhau nuôi dạy con cái. Đến tháng 7/2022 giữa anh và chị H phát sinh mâu thuẫn do có việc mẹ đẻ của anh là bà Vũ Thị H bán đất, chị H cố ý đòi chia

đất và đưa sự việc gia đình đi rêu rao khắp xóm xã, sau đó chị H tự ra ngoài ở, và chỉ về nhà để gây sự với anh với những lời lẽ rất khó nghe. Do bất hòa trong cuộc sống chung, vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hòa giải nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 8/2022 đến nay không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay anh Vũ Ngọc H xác định không còn tình cảm với chị H, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể đoàn tụ tiếp tục chung sống với nhau được nữa, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Phí Thị H.

Về con chung: Anh Vũ Ngọc H và chị Phí Thị H có 02 con chung là Vũ Ngọc M, sinh ngày 03/11/2001 và Vũ Anh T, sinh ngày 22/4/2004. Hiện nay cả hai con của anh chị đều đã trên 18 tuổi, trưởng thành và có cuộc sống riêng tự lập, anh Vũ Ngọc H không đề nghị Tòa án giải quyết về giao nuôi con chung.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh Vũ Ngọc H xác định anh và chị Phí Thị H không có tài sản chung gì có giá trị và hiện không có vay nợ chung nên không đề nghị Toà án giải quyết.

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang đã nhiều lần báo gọi làm việc, tiến hành các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải giữa anh Vũ Ngọc H và chị Phí Thị H nhưng chị H đều vắng mặt không có lý do.

Tại biên bản sự việc ngày 10/4/2023 thể hiện: Hồi 09h ngày 10/4/2023, chị Phí Thị H đến Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang và yêu cầu Thẩm phán cho biết bao giờ thì chị có Quyết định ly hôn trong vụ án anh Vũ Ngọc H xin ly hôn chị? Thẩm phán và Thư ký được phân công giải quyết vụ án đã mời chị H vào phòng làm việc và thông báo cho chị Phí Thị H biết: 1. Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang đã Thụ lý vụ án số 08/2023/TLST-HNGĐ ngày 13/01/2023 và đang tiến hành giải quyết vụ án theo quy định pháp luật; 2. Yêu cầu chị Phí Thị H viết bản tự khai cung cấp địa chỉ nơi ở hoặc nơi làm việc hiện nay đồng thời thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của anh Vũ Ngọc H về việc xin ly hôn chị để Tòa án có căn cứ giải quyết vụ án; 3. Thông báo cho chị Phí Thị H biết: Tòa án sẽ tiếp tục mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải giữa chị và anh Vũ Ngọc H vào hồi 14h ngày 13/4/2023. Tuy nhiên chị Phí Thị H có ý kiến: Chị chỉ đến Tòa án là để hỏi xem bao giờ thì chị có Quyết định ly hôn trong vụ án anh Vũ Ngọc H xin ly hôn chị. Chị H không đồng ý cung cấp thông tin nơi ở, nơi làm việc hiện nay của mình và không đồng ý viết bản tự khai, chị tuyên bố không ký, nhận bất cứ giấy tờ văn bản gì với Tòa án vì lý do: Giữa chị và anh H chưa giải quyết được với nhau về một số khoản nợ trong suốt

quá trình chung sống do khó khăn nên đã phải vay nợ một số người để chi tiêu cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Những khoản vay này chị đã phải tự đi làm kiếm tiền để trả hết nợ cho mọi người nhưng anh H không chịu thỏa thuận trả lại cho chị và cũng không có lời xin chị nên chị sẽ không đến Tòa để giải quyết việc ly hôn với anh H. Chị H cũng cho biết chị chỉ trình bầy thế thôi chứ chị không cung cấp tài liệu về việc vay nợ hay yêu cầu cụ thể gì đề nghị Tòa án giải quyết trong vụ án.

** Kết quả xác minh với con đã thành niên của anh Vũ Ngọc H và chị Phí Thị H thể hiện:* Cuộc sống hôn nhân của bố Vũ Ngọc H và mẹ Phí Thị H nhìn chung không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ là những va chạm nhỏ trong sinh hoạt hàng ngày. Nguyên nhân chủ yếu là do kinh tế khó khăn; mẹ thì nói nhiều và nói năng không khéo còn bố thì ít nói; thi thoảng bối mẹ có xô sát cãi vã xong lại trở lại bình thường. Cho đến cuối tháng 12/2022 khi anh đang đi nghĩa vụ quân sự thì có được mẹ điện thoại cho biết việc bố mẹ cãi nhau nhưng anh không nghĩ là đến mức trầm trọng vì mẹ anh không nói cụ thể, đến sát Tết âm lịch 2023 anh trở về gia đình thì mới biết việc bố anh đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với mẹ. Anh có nói chuyện với bố mẹ về việc này nhưng không có kết quả, bố mẹ hiện vẫn sống ly thân không quan tâm gì đến nhau (bố anh ở xóm 13, xã T thành phố T, tỉnh T còn mẹ anh đang đi làm tại thị trấn V, huyện V, tỉnh H). Anh cũng không biết mâu thuẫn của bố mẹ có thể hòa giải được không, đề nghị Tòa án hòa giải cho bố mẹ anh đoàn tụ chung sống.

** Kết quả xác minh với chính quyền cơ sở thể hiện:* Trong cuộc sống hàng ngày, anh Vũ Ngọc H và chị Phí Thị H chung sống bình thường. Đến năm 2022 anh chị mâu thuẫn nhau nguyên nhân chủ yếu do bất đồng về làm ăn kinh tế, đồng thời mâu thuẫn với gia đình bên nhà anh H. Chính quyền thôn xóm đã 02 lần tiến hành hòa giải giữa anh chị H – H nhưng không có kết quả. Hiện chị H không có mặt tại nơi cư trú, nghe nói chị H đi làm ở Hà Giang không nắm được địa chỉ cụ thể, thi thoảng có thấy chị H về xóm 13, xã T nhưng không rõ chị H về ở nhà chồng hay ở nhà ai trong xóm và ở trong thời gian bao lâu lại đi. Anh chị H – H có 02 con chung, hiện đều đã trên 18 tuổi, các cháu đã đi học đi làm; không thấy anh chị có hiện tượng vay nợ của tổ chức hay cá nhân trong xóm; anh chị không có quyền sử dụng đất tại xóm 13, xã T, thành phố T, tỉnh T.

Anh Vũ Ngọc H có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên toà vì lý do anh vừa mới xin được công việc làm xa nên không xin nghỉ được nhiều, anh giữ nguyên yêu cầu xin ly

hôn chị Phí Thị H. Ngoài ra, anh H không đề nghị Toà án giải quyết vấn đề nào khác. Chị Phí Thị H vắng mặt tại phiên toà không có lý do mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ.

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang*:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn khi tham gia tố tụng dân sự đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Riêng phía bị đơn chấp hành chưa nghiêm quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Anh Vũ Ngọc H và chị Phí Thị H tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 01/6/2001 tại Ủy ban nhân dân thị trấn V, huyện V, tỉnh H là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn trong cuộc sống hàng ngày nhưng không tự hòa giải được. Anh H đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn nhưng chị H không có mặt tại các buổi làm việc/không ký biên bản do Toà án tiến hành. Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử xử theo hướng chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của anh Vũ Ngọc H; không xem xét giao nuôi đối với 02 con là Vũ Ngọc M, sinh ngày 03/11/2001 và Vũ Anh T, sinh ngày 22/4/2004 do hiện đã thành niên và anh H không yêu cầu. Anh H xác định anh và chị H không có tài sản chung gì có giá trị, không có vay nợ chung, không đề nghị gì nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết. Anh Vũ Ngọc H phải chịu án phí; các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ (tống đạt trực tiếp, gửi bảo đảm qua đường bưu điện và niêm yết theo quy định pháp luật) các văn bản tố tụng cho nguyên đơn và bị đơn. Tại phiên toà, anh Vũ Ngọc H có đơn xin xét xử vắng mặt, chị Phí Thị H vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng. Căn cứ Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Ngọc H và chị Phí Thị H kết hôn có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật ngày 01/6/2001 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Vị Xuyên, huyện V, tỉnh H. Như vậy quan hệ hôn nhân của anh H và chị H là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày nhưng không tự hoà giải được, chính quyền địa phương tại cơ sở có tham gia hòa giải nhưng cũng không có kết quả, hiện anh chị đã sống ly thân. Nay anh Vũ Ngọc H xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ và không muốn tiếp tục chung sống với chị H, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn với chị Phí Thị H. Quá trình Toà án giải quyết, chị Phí Thị H không có thiện chí hòa giải, không viết bản tự khai thể hiện ý kiến

của mình và không ký biên bản làm việc do Tòa án tiến hành, cũng không có mặt tại các phiên họp và phiên hoà giải do Toà án tiến hành tại trụ sở Tòa án.

Như vậy, có đủ cơ sở cho thấy hôn nhân của anh Vũ Ngọc H và chị Phí Thị H đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng rạn nứt và không có khả năng đoàn tụ tiếp tục chung sống, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận xử cho anh Vũ Ngọc H được ly hôn với chị Phí Thị H.

[3] Về con chung: Anh Vũ Ngọc H và chị Phí Thị H có 02 con chung là Vũ Ngọc M, sinh ngày 03/11/2001 và Vũ Anh T, sinh ngày 22/4/2004, hiện đều đã trên 18 tuổi, trưởng thành và có cuộc sống tự lập, anh H không đề nghị về giao nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản và vay nợ chung: Anh Vũ Ngọc H xác định anh và chị H chung sống không có tài sản gì có giá trị, không yêu cầu Tòa án giải quyết và không có vay nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Vũ Ngọc H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm; chị Phí Thị H không phải nộp án phí.

[6] Về quyền kháng cáo: Anh Vũ Ngọc H và chị Phí Thị H được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 35, 147, khoản 2 Điều 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Xử: Cho anh Vũ Ngọc H được ly hôn chị Phí Thị H.

2. Về án phí:

Anh Vũ Ngọc H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0000640 ngày 13/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang. Anh Vũ Ngọc H đã nộp đủ án phí của vụ án.

Chị Phí Thị H không phải nộp án phí.

Anh Vũ Ngọc H và chị Phí Thị H vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp. Tuyên Quang (02 bản);
- CC THA DS tp. Tuyên Quang (để thi hành);
- UBND p Nông Tiến, Tp Tuyên Quang (để biết);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu HS vụ án;
- Lưu TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Thu Thuỷ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vương Minh Tân **Lý Thị Nhân** **Đào Thị Thu Thủy**